

VNINDEX 1,223.81 -1.18%	HNX 251.86 -1.66%	UPCOM 93.65 -0.56%	DOW JONES 34,907.11 +0.96%	NIKKEI 225 33,168.10 +1.41%	DAX 15,805.29 +0.97%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"Quản trị rủi ro"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/09/2023, VNIndex đóng cửa giảm -14,58 điểm (-1,18%) tại mức 1223,81 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt gần 27.000 tỷ, giảm hơn -9% so với phiên liền trước.

Thị trường mở cửa với sắc xanh, tuy nhiên, ngay sau đó áp lực bán gia tăng khiến chỉ số chung dần chìm trong sắc đỏ. Nhóm ngành gây áp lực lớn nhất lên thị trường là nhóm Bất động sản, đặc biệt là các mã cổ phiếu họ Vin là VIC và VHM. Nhóm Chứng khoán sau vài phiên bùng nổ thì phiên hôm nay cũng chịu sự điều chỉnh mạnh, chỉ số không giữ được cực trong ngành này giảm từ -2% đến gần -4%. Nhóm Ngân hàng tuy có sự phân hóa mạnh mẽ, nhưng cũng không thể làm trụ đỡ cho thị trường.

Chỉ số VN30 ghi nhận giảm -13,89 điểm (-1,11%) với 22 mã giảm, 6 mã tăng, 2 mã giữ ở mức tham chiếu. Trong đó các mã tăng điểm, làm lực đỡ cho thị trường trong nhóm VN30 là VIB (+3,30%), SAB (+2,20%), CTG (+2,00%). Các mã giảm điểm mạnh nhất trong nhóm VN30 là VIC (-6,30%), VHM (-6,00%), SSB (-3,10%), HPG (-2,10%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-1,18%), HNXIndex (-1,66%), UPCOMIndex (-0,56%), VN30 (-1,11%), HNX30 (-2,51%), VNMIID (-1,57%), VNSML (-1,52%), VNDIAMOND (-0,91%), VNFINLEAD (-0,40%), VNCOND (-0,96%), VNCONS (-0,68%).

NDT nước ngoài tiếp tục bán ròng trên 200 tỷ VND phiên hôm nay. Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất có VNM (+99,63 tỷ), KBC (+92,09 tỷ), SSI (+56,14 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm VHM (-90,61 tỷ), HPG (-72,83 tỷ), VIC (-59,41 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Chỉ số VN-Index tại 1223,81 điểm nhấn thủng đường trung bình MA10 ngày và chạm sát ngưỡng hỗ trợ 1220 (+/-) tại đường MA20 ngày. Cả hai đường MA20 và MA50 vẫn giữ xu hướng tăng trên biểu đồ ngày. Tuy nhiên, áp lực bán vẫn tiếp tục gia tăng áp đảo so với phiên trước đó, hình thành cây nến cường lực xác nhận thị trường tiếp tục điều chỉnh ở khung ngắn hạn. Các chỉ báo động lượng suy yếu dần. Phiên giao dịch tiếp theo thị trường cần giữ vững được giá đóng cửa trên vùng 1220, khi đó chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục quá trình tích lũy trong biên dao động hẹp 1220-1244, chờ tín hiệu bứt phá đi lên. Ở chiều ngược lại, nếu thị trường tiếp tục bán áp đảo trong các phiên giao dịch, chỉ số không giữ được mốc hỗ trợ ngắn hạn ở 1220 (+/-) thì áp lực điều chỉnh sẽ diễn ra mạnh hơn trên khung giao dịch daily. Chỉ số VN-Index có mốc hỗ trợ an toàn trong ngắn hạn tiếp theo tại đáy ngắn hạn trước đó 1160-1130.

Thanh khoản giao dịch thị trường giữ ở mức cao hơn trung bình 20 phiên, khối lượng bán ra chủ động trong 2 khung thời gian của phiên chiều, cho thấy nhà đầu tư giao dịch trong trạng thái chủ động nâng hạ tỷ trọng, không xuất hiện tâm lý hoảng loạn. Điều này cho phép thị trường có khả năng tích lũy lại khi áp lực bán giảm dần.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường cần tích lũy lại trong phiên giao dịch sắp tới chuẩn bị cho pha tăng tiếp theo, Khuyến nghị nhà đầu tư quan sát cổ phiếu được khối ngoại mua ròng và có sự tích lũy mẫu hình kỹ thuật. Giải ngân từng phần theo vị thế và quản trị vốn chất chẻ.

Nhà đầu tư quan sát nhóm ngành có cổ phiếu leader đã vượt đỉnh để canh mua gia tăng vị thế nắm giữ. Các ngành đáng chú ý là Ngân hàng, Dầu khí, Bất động sản khu công nghiệp, Đầu tư công, Chứng khoán, Bán lẻ, Bất động sản, Lương thực, Xuất khẩu, Hóa chất... Ưu tiên giao dịch ngắn hạn, trung hạn với cổ phiếu đã hoàn thành mẫu thành hình tích lũy trước thị trường.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo doanh nghiệp - PLX (MUA - Giá mục tiêu: 46.000)

Tin tức thị trường thế giới

Chủ tịch EC cảnh báo con đường kiểm soát lạm phát còn kéo dài. Chủ tịch Ủy ban châu Âu (ECB) Ursula von der Leyen ngày 13/9 cho biết lạm phát ở Khu vực sử dụng đồng euro (Eurozone) vẫn ở mức cao và sẽ không thể nhanh chóng giảm xuống mục tiêu 2% do Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đề ra. Nhận định trên được bà đưa ra trong bài phát biểu tại Nghị viện châu Âu ở Strasbourg. Bà nhấn mạnh rằng EC hiểu việc lạm phát quay trở lại mục tiêu trung hạn của ECB sẽ mất một thời gian.

Bộ Lao động Hoa Kỳ báo cáo rằng chỉ số giá sản xuất, thước đo những gì nhà sản xuất nhận được từ hàng hóa và dịch vụ của họ, đã tăng 0,7% trong tháng 8 sau khi hiệu chỉnh mùa vụ và +1,6% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng hàng tháng đó cao hơn ước tính của Dow Jones (tăng 0,4% MoM) và là mức tăng trong một tháng lớn nhất kể từ tháng 6 năm 2022. Tuy nhiên, loại trừ thực phẩm và năng lượng, PPI tăng 0,2%, phù hợp với ước tính. Trên cơ sở 12 tháng, PPI cốt lõi tăng 2,1%, mức thấp nhất hàng năm kể từ tháng 1 năm 2021. Loại trừ dịch vụ thực phẩm, năng lượng và thương mại, PPI tăng 0,3%.

Tin tức nổi bật trong ngày

- PNJ bị phạt và truy thu thuế hơn 13 tỷ, sắp "đón" một nhân sự cấp cao
- VinFast muốn xây nhà máy ở Indonesia, dự tính đầu tư 1.2 tỷ USD
- Giá gạo xuất khẩu của Việt Nam tăng trở lại sau 1 tuần hạ nhiệt
- VPB: VPBank dành 13,000 tỷ đồng triển khai gói vay lãi suất chỉ từ 5%/năm
- Cổ phiếu tăng 65%, lãi trước thuế 8 tháng của CTR hơn 400 tỷ đồng
- EIB chốt quyền phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tỷ lệ 18%
- EVN lo ngại cơ thất thu cả triệu USD khi bán điện sang Lào
- PVN: PetroVietnam ước lãi 8 tháng hơn 36.7 ngàn tỷ, vượt 8% kế hoạch năm
- Gói hỗ trợ 40.000 tỷ đồng mới chỉ giải ngân được khoảng 1,7%
- HPX: Hơn 83 triệu cp "sang tay", nhà đầu tư và CTCK đua nhau "thoát hàng"

Lịch sự kiện đáng chú ý

- 15/09/2023: Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục
- 15/09/2023: Tỷ lệ thất nghiệp của Trung Quốc (tháng 8, 2023)

Chi số thị trường Việt Nam	14/09/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1.223,81	-1,18%	-1,74%	0,28%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	26.934,11	-9,23%	7,03%	40,74%
HNX	251,86	-1,66%	-1,37%	4,37%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2.807,95	1,55%	16,46%	71,72%
Upcom	93,65	-0,56%	-0,96%	3,05%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1.036,42	-31,85%	-17,50%	-13,98%
P/E VNIndex (x)	14,61	-1,15%	-0,82%	1,26%
P/B VNIndex (x)	1,85	-1,07%	-0,98%	1,03%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VIB 3,33%	SAB -48,92%	VIB 5,08%	SAB -46,42%	SSI 22,93%	SAB -46,38%
2	CTG 2,00%	NVL -6,27%	SSI 4,85%	NVL -14,22%	PDR 18,69%	VHM -20,84%
3	MBB 0,52%	VIC -6,25%	GAS 4,43%	VHM -12,34%	FPT 14,85%	MSN -7,75%
4	VNM 0,38%	VHM -5,95%	MWG 4,18%	VIC -9,90%	MWG 10,83%	POW -6,93%
5	GAS 0,38%	PDR -3,24%	VPB 2,75%	KDH -5,08%	STB 9,28%	BVH -5,54%

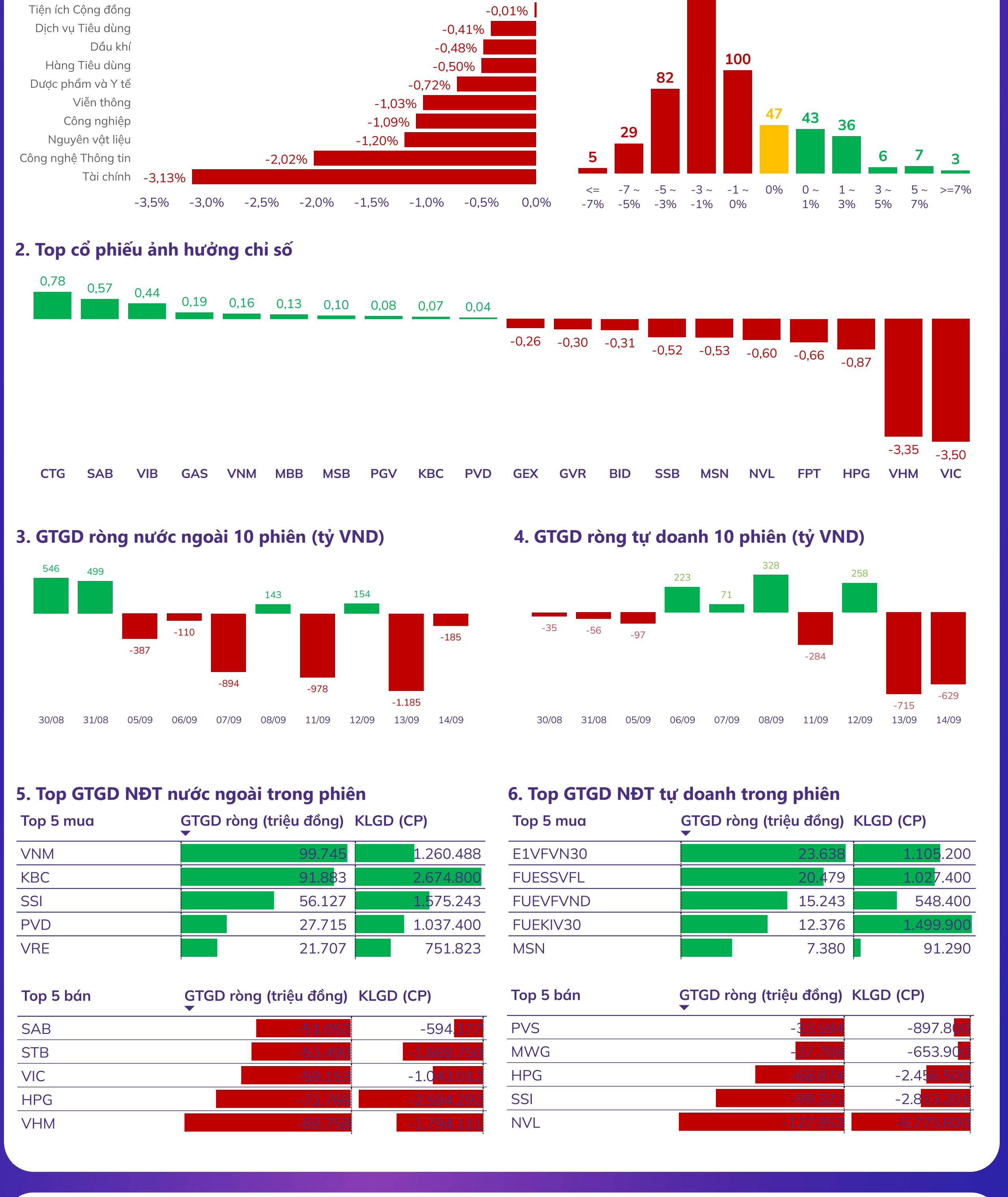
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	AGR 2,60%	NT2 -7,12%	HHV 13,14%	SIP -52,38%	FTS 33,08%	AAA -13,50%
2	HHV 2,02%	HPX -6,96%	BSI 12,29%	HPX -23,89%	AGR 29,18%	BAF -13,43%
3	BMI 1,43%	BIC -5,60%	AGR 10,99%	CRE -11,32%	BSI 27,36%	POM -13,33%
4	MSB 1,37%	KHG -5,30%	PVT 10,11%	POM -10,96%	TCH 27,36%	SSB -13,06%
5	PVD 1,13%	GEX -4,83%	AGG 6,98%	BIC -9,67%	EVF 26,47%	BIC -11,95%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BMC 6,89%	CCL -12,21%	PTL 26,76%	AGM -27,42%	MHC 57,24%	AGM -35,10%
2	TCO 6,73%	BTP -9,26%	APG 15,17%	IBC -26,64%	ELC 42,57%	TGG -29,05%
3	APG 6,58%	DHA -7,87%	FCN 13,45%	TGG -26,38%	PTL 37,61%	KPF -24,49%
4	TCR 5,26%	TGG -6,96%	SFG 12,25%	CCL -12,91%	DC4 37,13%	LDG -21,61%
5	TNC 4,20%	VAF -6,96%	TCO 11,17%	LGL -12,54%	HHS 31,49%	DLG -20,97%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	14/09/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.805,29	0,97%	0,41%	-0,92%
Dow Jones	34.907,11	0,96%	1,35%	-0,45%
FTSE 100	7.673,08	1,95%	3,33%	1,91%
Nikkei 225	33.168,10	1,41%	-0,22%	3,14%
S&P 500	4.505,10	0,84%	0,89%	0,60%
Tỷ giá				
USD/VND	24.220,00	0,27%	0,69%	2,09%
USD/JPY	147,45	0,00%	-0,14%	4,02%
GBP/USD	1,24	-0,80%	-0,80%	-2,36%
EUR/USD	1,06	-0,93%	-0,93%	-3,64%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	94,17	2,49%	3,94%	9,78%
Khí tự nhiên	2,71	1,12%	7,97%	1,12%
Than	160,50	-1,08%	0,31%	18,01%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Thép cuộn cán nóng	707,00	1,00%	2,46%	-6,97%
Quặng sắt	123,00	0,82%	2,93%	15,49%
Đồng	3,78	0,53%	0,80%	-2,33%
Vàng	1.910,77	0,23%	-0,29%	-1,59%
Gỗ	503,50	0,00%	0,30%	-1,37%
Thép	3.722,00	-0,03%	-0,51%	1,31%
Bạc	22,64	-0,88%	-2,37%	-4,07%
Nông nghiệp				
Đường	26,98	1,66%	2,90%	12,32%
Lành hơi	83,35	-0,75%	1,80%	1,58%
Cà phê	153,10	1,59%	1,12%	-8,30%
Cao su	143,20	1,63%	-1,58%	12,14%
Lúa mì	593,75	-0,59%	-2,50%	-9,35%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 14/09/2023



Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ứng dụng ABS invest | Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS